



Published by  
**giz** Deutsche Gesellschaft  
für Internationale  
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



# Báo cáo chuyển tham quan học tập kinh nghiệm



## **Ấn phẩm**

### **Được xuất bản bởi**

Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

### **Văn phòng đăng ký**

Bonn và Eschborn, Đức

Chương trình Bảo tồn, sử dụng bền vững đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái rừng tại Việt Nam.

Tháng 11 năm 2018

### **Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm**

Những nội dung, diễn giải, các kết quả phân tích, và các khuyến nghị trong cuốn sách này dựa trên những thông tin thu thập bởi GIZ, tư vấn, đối tác của GIZ và những người cung cấp tin và dữ liệu, và không nhất thiết phải đại diện cho quan điểm của GIZ hay BMZ.

GIZ và BMZ từ chối chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc sử dụng tài liệu này và các thông tin được cung cấp trong tài liệu bởi các cá nhân và tổ chức khác, cũng như bất kỳ tổn thất nào là kết quả của hành động đó.

### **Thay mặt cho**

Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Liên bang Đức (BMZ)

## 1. THÔNG TIN CHUNG

Phái đoàn Việt Nam đã thăm và làm việc với nhiều cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm xử lý thủ tục nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vào Châu Âu, hoặc trong khuôn khổ Hiệp định Đối tác Tự Nguyên về Tăng cường thực thi pháp luật lâm nghiệp và thương mại lâm sản FLEGT VPA hoặc Quy định về gỗ của Liên minh Châu Âu (EUTR). Các cơ quan đã chia sẻ với phái đoàn thông tin chung về làm cách nào để các cơ quan như Cơ quan Thẩm định Giấy phép FLEGT (FLEGT Competence Authority (CA), Cơ quan quản lý (CITES Management Authority (MA)), Cơ quan Hải quan phối hợp và giao tiếp với nhau trong quản lý hàng hóa nhập khẩu. Bên cạnh xác minh giấy phép FLEGT bởi cơ quan thẩm định FLEGT CA, việc kiểm tra thực tế hàng hóa nhập khẩu được bên Hải quan và cơ quan quản lý CITES thực hiện cũng giúp phái đoàn hiểu rõ hơn về các vai trò và trách nhiệm của từng cơ quan trong xử lý thủ tục đối với hàng hóa nhập khẩu.

Cuộc thảo luận với Dự án Giám sát thị trường độc lập (IMM) đã giúp phái đoàn tìm hiểu về vai trò của họ trong giám sát những thay đổi về thương mại sau khi hiệp định FLEGT VPA có hiệu lực. Các kết quả nghiên cứu của IMM đã cho thấy, các nhà nhập khẩu từ Châu Âu thấy dễ dàng hơn khi có giấy phép FLEGT so với hệ thống trách nhiệm giải trình họ phải tuân thủ theo EUTR. Cuộc họp với một công ty nhập khẩu gỗ đã khẳng định nhận định này vì bây giờ trách nhiệm cung cấp bằng chứng gỗ hợp pháp đã được chuyển từ công ty nhập khẩu sang quốc gia xuất khẩu. IMM cũng thực hiện một nghiên cứu về tác động của FLEGT VPA lên thương mại gỗ, tuy nhiên, họ không trình bày các phát hiện trong cuộc họp qua skype. Từ báo cáo mà IMM chia sẻ, thấy rằng thương mại gỗ từ các quốc gia tham gia VPA đến Liên minh Châu Âu không thay đổi nhiều, và lượng gỗ xuất khẩu từ In-đô-nê-xi-a sang EU sau khi triển khai cấp phép FLEGT cũng vậy.

Trong phần tiếp theo của báo cáo mô tả các phát hiện từ chuyến tham quan học tập cũng như đề ra một số hoạt động tiếp theo được xác định cho từng bên tham gia sau chuyến đi.

## 2. NHỮNG PHÁT HIỆN VỀ FLEGT VÀ EUTR

### 2.1. GIẤY PHÉP FLEGT ĐƯỢC XỬ LÝ NHƯ THẾ NÀO?

#### ✓ **Các công ty nhập khẩu:**

- Nhận giấy phép FLEGT bản gốc (liên vàng) và 2 bản sao (liên trắng) từ công ty xuất khẩu
- Nộp hồ sơ thẩm định nhập khẩu (qua hệ thống CLIENT- nếu là Hà Lan, hoặc vào hệ thống FLEGIT<sup>1</sup>)
- Nộp giấy phép gốc cho cơ quan thẩm định FLEGT FLEGT CA
- Nộp một bản sao giấy phép FLEGT trong hồ sơ nhập khẩu để làm thủ tục thông quan

#### ✓ **Cơ quan thẩm định FLEGT (FLEGT Competent Authority) ( cơ quan này tại CHLB Đức là BLE)**

---

<sup>1</sup> Một hệ thống IT có cơ sở dữ liệu liên quan đến giấy phép FLEGT. Tất cả các quốc gia thành viên Liên minh Châu Âu đều truy cập được hệ thống và các công ty nhập khẩu được phép giao tiếp (nhập dữ liệu/đọc dữ liệu) từ hệ thống FLEGIT qua giao diện cửa sổ (trên nền web). Tuy nhiên, hệ thống này không kết nối với hệ thống của Hải quan của các quốc gia thành viên VPA.

- Xác minh tính hợp lệ/hiệu lực của giấy phép (ví dụ: số giấy phép, ngày hết hạn, chữ ký và đóng dấu, và dấu hiệu chống giả mạo...).
- So sánh các thông số<sup>2</sup> trên giấy phép FLEGT bản gốc với cơ sở dữ liệu của In-đô-nê-xi-a<sup>3</sup> (SVLK) và dữ liệu đăng ký vào hệ thống FLEGT IT (hoặc hệ thống CLIENT nếu là Hà Lan).
- Cơ quan FLEGT CA phê duyệt giấy phép trong hệ thống FLEGT IT (hoặc Client nếu là Hà Lan) nếu mọi thông tin đều đúng.
- Cơ quan FLEGT CA gửi thông báo<sup>4</sup> tới cơ quan Hải quan về kết quả chấp thuận (không chấp thuận) của giấy phép.

### **Cơ quan Hải quan**

- Cơ quan Hải quan kiểm tra tình trạng của giấy phép trong cơ sở dữ liệu (FLEGIT)
- Kiểm tra các thông số trong hồ sơ nhập khẩu có khớp với giấy phép FLEGT không
- Hàng hóa được giải phóng nếu mọi thông tin đều đúng, và sau khi giấy phép FLEGT đã được cơ quan FLEGT CA chấp thuận.
- Sau khi giấy phép FLEGT đã được sử dụng, giấy phép đó được lưu lại trong hệ thống FLEGT IT (hoặc CLIENT) là đã được sử dụng)
- ✓ **Khối lượng công việc:** Khối lượng công việc tùy theo từng cảng.
- Tại Rotterdam, cơ quan FLEGT CA nhận khoảng 250 giấy phép FLEGT một tuần. Khoảng 95% được chấp thuận, 5% có vấn đề và cần xác minh bổ sung, không có giấy phép nào bị từ chối.
- Tại Đức, 9% số giấy phép cần xác minh bổ sung, có một số ít giấy phép bị từ chối.
- Dữ liệu FLEGT năm 2017 cho thấy rằng, Hà Lan tiếp nhận số giấy phép FLEGT nhiều nhất, sau đó là Đức và tiếp đó là Pháp, Anh Quốc và Bỉ. Tuy nhiên, số các giấy phép cần xác minh bổ sung tại Đức nhiều nhất, tiếp theo là Áo, Anh Quốc và Bỉ.
- Xác minh bổ sung được yêu cầu khi có vấn đề nào được tìm thấy qua quá trình kiểm tra/xác minh tính hợp lệ của giấy phép FLEGT.

## **2.2. FLEGIT**

- Các công ty nhập khẩu hoặc đại lý vận tải (là cơ quan có quyền truy cập và hệ thống FLEGT IT): nhập thông tin và trên giấy phép vào hệ thống FLEGIT (nộp bản cứng của giấy phép cho cơ quan FLEGT CA)

<sup>2</sup> FLEGT CA tại từng quốc gia được quyền tiếp cận đến nguồn thông tin về các giấy phép chỉ liên quan đến hàng hóa nhập vào quốc gia họ thôi

<sup>3</sup> Cơ sở dữ liệu SVLK của In-đô-nê-xi-a bao gồm mẫu chữ ký của các cán bộ có thẩm quyền của cơ quan cấp phép FLEGT, và một bản sao điện tử định dạng pdf của giấy phép FLEGT do cơ quan cấp phép FLEGT của nước này cấp.

<sup>4</sup> Tại Hà Lan, cơ quan Hải quan có quyền truy cập vào hệ thống Client (một hệ thống quốc gia), khi hàng hóa cập cảng, cơ quan Hải quan sẽ kiểm tra hệ thống Client và xem kết quả chấp thuận của cơ quan thẩm định FLEGT CA đối với giấy phép FLEGT của lô hàng đó.

- Các cơ quan thẩm định giấy phép của Liên minh Châu Âu (là cơ quan có quyền truy cập vào hệ thống FLEGT IT và xử lý thông tin): thông báo điện tử tới cơ quan hải quan về kết quả chấp thuận giấy phép và thông báo điện tử về kết quả chấp thuận hoặc không chấp thuận cho công ty nhập khẩu
- Cơ quan Hải quan của Liên minh Châu Âu (là cơ quan có quyền truy cập vào hệ thống FLEGT IT và xử lý thông tin): kiểm tra xem giấy phép đã được cơ quan thẩm định chấp thuận hay chưa, tuy nhiên họ sử dụng một hệ thống riêng cho xử lý hồ sơ thông quan
- Các quốc gia xuất khẩu (hiện nay chưa có tiếp cận)
- Tổng cục Môi trường của Liên minh Châu Âu (là cơ quan có quyền truy cập vào hệ thống FLEGT IT và chỉ có quyền đọc tài liệu)

### 2.3. NHỮNG VẤN ĐỀ GẶP PHẢI KHI XỬ LÝ GIẤY PHÉP FLEGT?

- ✓ **Mã HS không khớp:** Mã HS áp trên giấy phép không khớp với mã áp GN trên hồ sơ nhập khẩu
  - Khi thấy mã HS không khớp, công ty nhập khẩu sẽ nhận được email yêu cầu làm rõ và công ty nhập khẩu cần trao đổi với công ty xuất khẩu để làm rõ lý do hai bên áp mã HS khác nhau. Lý do chủ yếu do cách hiểu khác nhau trong định nghĩa mã HS. Nói chung, không có vấn đề gì to tát và các vấn đề đã được giải quyết và các lô hàng cuối cùng đều được giải phóng.
- ✓ **Sự không khớp về khối lượng hàng/số lượng hàng<sup>5</sup>**
  - Khi thấy khối lượng/số lượng hàng không khớp nhau, công ty nhập khẩu sẽ được nhận thư điện tử yêu cầu giải thích. Trong đa số trường hợp, lý do là lập kế hoạch đóng công chưa chuẩn. Vào thời điểm nộp hồ sơ xin cấp phép FLEGT, công ty nhập khẩu thỏa thuận với công ty xuất khẩu về khối lượng/số lượng hàng hóa. Tuy nhiên, vào thời điểm đóng công hàng thực tế, công ty xuất khẩu đưa vào thêm một số sản phẩm (bộ phận của đồ gỗ như tay ghế ...). Trong trường hợp này, cần có Thông báo của Cơ quan cấp phép FLEGT giải thích lý do. Cơ quan thẩm định FLEGT sau khi nhận thông báo đó có thể chấp thuận khối lượng hoặc số lượng thực tế và hợp lệ thông tin trong hệ thống.
- ✓ **Sự không khớp về quốc gia nhập khẩu:** Giấy phép FLEGT dành cho hàng hóa đến một quốc gia (Đức chẳng hạn) nhưng vì một lí do nào đó, hàng hóa đến một quốc gia khác (Hà Lan chẳng hạn).
  - Khi hàng chuyển sai quốc gia nhập khẩu xảy ra, cơ quan thẩm định giấy phép FLEGT của Hà lan sẽ liên lạc với cơ quan đồng cấp của Đức để lấy bản sao của giấy phép FLEGT. Họ cũng yêu cầu hỗ trợ để kiểm tra thông tin từ hệ thống cấp phép FLEGT SVKL của Indonesia.
  - Tuy nhiên, công ty nhập khẩu cần điền vào hồ sơ nhập khẩu (sử dụng Client) và cơ quan thẩm định giấy phép FLEGT của Hà Lan sẽ so sánh thông tin trên giấy phép FLEGT (một bản sao nhận từ CA của Đức) với thông tin từ hồ sơ nhập khẩu.
  - Công ty xuất khẩu cần chứng minh được tình huống với CA của Hà Lan để được chấp thuận giấy phép.
- ✓ Các vấn đề thường gặp khác:
  - Giấy phép FLEGT bị thất lạc hoặc không được gửi đi

<sup>5</sup> Chênh lệch cho phép đối với trọng lượng của lô hàng trên giấy tờ so với thực tế là +/- 10% vì lí do co ngót và ngấm hơi nước từ độ ẩm, không được phép tăng số lượng hàng hóa hoặc cố ý làm tăng thể khối/trọng lượng.

- Số của giấy phép được nạp vào các hệ thống xin thẩm định bị sai hay nhầm (FLEGT IT hoặc Client)
- “Bản sao dành cho cơ quan Hải quan EU” được gửi đi thay vì bản gốc của giấy phép FLEGT
- Công ty nhập khẩu không điền thông tin từ giấy phép FLEGT vào hệ thống FLEGT IT (không gửi hồ sơ xin thẩm định giấy phép đến hệ thống Client trong trường hợp Hà Lan)

## 2.4. ĐIỀU GÌ XÂY RA KHI GẶP TRỰC TRẠC VỚI GIẤY PHÉP FLEGT?

- Khi có một vấn đề với giấy phép FLEGT hoặc thông tin nhập vào hệ thống (sai mã sản phẩm, mô tả, khối lượng, số lượng...) cơ quan CA sẽ liên hệ với cơ quan Hải quan để yêu cầu kiểm tra.
- Bên cạnh việc kiểm tra căn cứ vào những vấn đề được xác định trong giấy phép FLEGT, dựa trên những dữ liệu trao đổi giữa các quốc gia thành viên của EU và việc kiểm tra mẫu dựa vào nguy cơ còn có kiểm tra về loài và/hoặc nguồn gốc sản phẩm.
- Hàng đi công lẻ có thể xảy ra sai khác về trọng lượng trong hồ sơ nhập khẩu. Trong trường hợp này, chỉ khi phần cuối cùng của lô hàng được thông quan thì cả lô hàng mới được thông quan. Điều này, sẽ làm phát sinh chi phí cho nhà nhập khẩu khi mà toàn bộ lô hàng bị buộc phải chờ đợi theo. Như vậy thì giấy phép FLEGT cần được cấp cho phần hàng lẻ<sup>6</sup>.
- Trong trường hợp cần xác minh bổ sung, việc thông quan sẽ bị trì hoãn. Mọi chi phí phát sinh công ty nhập khẩu sẽ phải chịu...

## 2.5. ĐIỀU GÌ SẼ XÂY RA KHI LÔ HÀNG KHÔNG ĐƯỢC CHẤP NHẬN? CÁC MỨC PHẠT!

Như đã đề cập ở phần trước, việc xác minh bổ sung không như nhau ở các quốc gia thành viên Liên minh Châu Âu. Trong năm 2017, nước Đức là quốc gia có số lượng lô hàng cần xác minh bổ sung lớn nhất (hơn 500), đứng sau nước này là Áo (gần 300) và Anh (khoảng 250), Bỉ (hơn 150). Tuy nhiên, số lô hàng bị từ chối nhập cảnh rất nhỏ.

Theo quy định FLEGT, Điều Article 5(8) yêu cầu “mỗi quốc gia thành viên Liên minh sẽ tự quyết định mức phạt sẽ được áp dụng trong trường hợp vi phạm quy định FLEGT. Những mức phạt đó sẽ cần đảm bảo hiệu quả, theo tỷ lệ và có tính răn đe”. Do đó, từng quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu sẽ áp dụng mức phạt riêng phù hợp với bối cảnh của quốc gia đó. Những mức phạt gồm:

- Xử phạt hành chính: 6 quốc gia thành viên Liên minh (từ 30 Euros lên đến 24 triệu Euros)
- Có thể áp dụng xử lý hình sự: 8 quốc gia thành viên Liên minh
- Cả hai hình thức xử phạt hành chính và xử lý hình sự: 14 quốc gia thành viên
- Hình thức phạt tù được áp dụng tại 16 quốc gia thành viên Liên minh

---

<sup>6</sup> Tình huống cũng được áp dụng trong trường hợp có một giấy phép dùng cho nhiều lô hàng. Không thể tách giấy phép cho một lô hàng lẻ nào đó được

Theo Điều 5(7) trong Quy định FLEGT: các cơ quan có thể tạm dừng quyết định cho phép giải phóng lô hàng hoặc giữ sản phẩm gỗ khi họ có lý do để tin rằng giấy phép có thể không hợp lệ. 25 quốc gia thành viên của Liên minh cho biết họ có thể tịch thu sản phẩm gỗ.

CHLB Đức: Nếu nhập khẩu không có giấy phép FLEGT hoặc với giấy phép FLEGT không hợp lệ, Tổng cục quản lý Nông nghiệp và Thực phẩm Liên bang BLE có thể giữ sản phẩm và:

- Ra lệnh trả lại hàng về điểm xuất phát (trong phòng 1 tháng không nộp được giấy phép FLEGT)
- Bán sản phẩm và tịch thu tiền thu được sung công quỹ (giả mạo giấy phép hoặc tài liệu)
- Ra lệnh tiêu hủy sản phẩm (chỉ trong trường hợp hàng hóa đó không nên được lưu thông trong thị trường Châu Âu)

## 2.6. CÁC MỨC PHÍ THẨM ĐỊNH GIẤY PHÉP FLEGT

Các quốc gia thành viên liên minh Châu Âu có thể tự áp các mức phí thẩm định giấy phép FLEGT, theo như Điều 5(6) trong Quy định FLEGT. Tuy nhiên, hiện nay 22 quốc gia thành viên không tính phí này.

Tuy nhiên, các quốc gia có tính phí thẩm định gồm Áo (105.9 Euro), Phần Lan (70), Hy Lạp (100), Ý (50), Anh (9.6GBP) và Bỉ (50). Sự đa dạng trong các mức phí thể hiện sự khác nhau trong chi phí hành chính liên quan đến xử lý giấy phép FLEGT, hoặc trong ước lượng khối lượng công việc liên quan.

## 2.7. CÁCH THỨC XỬ LÝ HÀNG HÓA THEO QUY ĐỊNH VỀ GỖ CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU EUTR

Mọi hàng hóa vào Châu Âu đều cần phải được đánh giá<sup>7</sup> dựa vào rủi ro bởi cơ quan hải quan. Đối với gỗ và các sản phẩm từ gỗ, cơ quan thẩm định CA được nhận thông tin chi tiết từ cơ quan hải quan như tên của công ty nhập khẩu, sản phẩm nhập khẩu, khối lượng, giá trị, nguồn gốc... Dựa trên thông tin do bên Hải quan cung cấp, phía CA sẽ tiến hành đánh giá rủi ro dựa trên các tiêu chí như:

- ✓ Khối lượng hàng hóa được nhập khẩu: khối lượng lớn
- ✓ Nguồn gốc hàng hóa: từ các quốc gia có rủi ro cao-được xác định hàng năm dựa trên các báo cáo từ các bên thứ ba như các báo cáo của các tổ chức phi chính phủ, tin qua báo chí, các báo cáo quốc gia về khai thác trái phép hoặc quản lý rừng thiếu bền vững v.v...
- ✓ Hồ sơ của công ty nhập khẩu
- ✓ Hệ thống trách nhiệm giải trình của công ty nhập khẩu

Qua đánh giá rủi ro, kế hoạch đánh giá hàng năm được xây dựng để xác minh gỗ và sản phẩm gỗ đã nhập khẩu. Do hạn chế về nguồn lực, tại CHLB Đức, chỉ khoảng 250 công ty nhập khẩu được lọc ra để xác minh tài liệu kỹ hơn (hoặc hệ thống trách nhiệm giải trình của họ) việc xác minh này do Tổng cục Nông nghiệp và Thực phẩm Liên bang thực hiện và việc kiểm tra do cơ quan Hải quan thực hiện đối với

---

<sup>7</sup> Tại Hà Lan, hệ thống này được gọi là PRISMA, là một hệ thống đánh giá dựa vào rủi ro với trên 70 chỉ số rủi ro, được xây dựng dựa vào 400 năm kinh nghiệm quản lý rủi ro và thông tin tiếp nhận từ các cơ quan chức năng khác.

các sản phẩm có nguồn gốc rủi ro cao cũng như các công ty nhập khẩu có rủi ro cao. Trong năm tới sẽ có 50 công ty được thanh kiểm tra.

Trong trường hợp cơ quan chức năng có nghi ngờ về hàng hóa, công ty nhập khẩu sẽ được cho phép nhiều thời gian hơn để chứng tỏ tính hợp pháp của sản phẩm. Nếu hệ thống trách nhiệm giải trình còn chưa đầy đủ, lô hàng sẽ bị buộc phải trả lại. Trường hợp công ty xuất khẩu không thể chứng minh được tính hợp pháp của gỗ và sản phẩm gỗ (rủi ro rất cao) nhưng cơ quan chức năng không thể chứng minh được gỗ và sản phẩm gỗ đó là bất hợp pháp, chính phủ có thể giữ lại gỗ và sản phẩm gỗ và bán đi (xem thêm phần 2.4). Bất kỳ công ty nhập khẩu nào không có được một hệ thống trách nhiệm giải trình có thể chấp nhận được sẽ bị kiểm tra đi kiểm tra lại hệ thống đó.

Sau khi bị chọn là đối tượng cần xác minh kỹ hơn, các công ty nhập khẩu cần cung cấp tài liệu của hệ thống trách nhiệm giải trình của các lô hàng trước đó khi được yêu cầu. Nếu mà công ty không cung cấp được tài liệu DDS của các lô hàng đó, cơ quan chức năng sẽ phạt tiền tương đương giá trị hàng hóa.

Cơ quan Hải quan áp dụng hệ thống đánh giá quản lý riêng, không chỉ dành cho gỗ và các sản phẩm gỗ, mà cả các sản phẩm các ngành khác như an ninh, y tế, môi trường, v.v...

## 2.8. CÁC THÁCH THỨC TRONG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ GỖ CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU EUTR

- ✓ Tình huống pháp lý phức tạp và đa dạng tại các quốc gia sản xuất gỗ, sự khác biệt về ngôn ngữ: thách thức để có được thông tin về của quốc gia khai thác, các luật áp dụng tại đó và các hình thức/tài liệu yêu cầu, và những thay đổi trong khung pháp luật tại các quốc gia đó..
- ✓ Thiếu cơ chế truy xuất nguồn gốc: để đối chiếu gỗ ở nơi tập kết với dữ liệu nhập khẩu và tài liệu là một việc không dễ, không có ký hiệu trên gỗ từ xưởng cưa đến địa điểm tập kết (hoặc trước đó).
- ✓ Chuỗi cung ứng dài/hàng hóa qua nhiều quá trình chế biến dẫn đến hệ thống trách nhiệm giải trình phức tạp
- ✓ Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thường là không đủ
- ✓ Khó phân biệt giữa gỗ có nguồn gốc hợp pháp và bất hợp pháp
- ✓ Nhiều công ty nhập khẩu còn chưa biết gì về Quy định về gỗ hợp pháp của Liên minh Châu Âu

## 2.9. CÁC GIẢI PHÁP CÓ THỂ ĐỂ TUÂN THỦ EUTR – NHỮNG BÀI HỌC THU ĐƯỢC

- ✓ Cần am hiểu về pháp luật lâm nghiệp và tình hình quản lý rừng tại quốc gia sản xuất gỗ (thông qua công thông tin điện tử của NepconSourcing Hub, hồ sơ quốc gia từ WCMC v.v...)
- ✓ Ngày càng có nhiều các hệ thống chứng nhận, tuy nhiên, nếu chỉ có chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm COC và/hoặc chứng nhận của Hội đồng quản lý rừng FSC/PEFC thì không đủ để chứng minh tính hợp pháp của gỗ
- ✓ Việc tiếp cận được tới các dữ liệu của cơ quan hải quan là quan trọng
- ✓ Cần áp dụng các mức phạt có tính răn đe đối với (một số) công ty nhập khẩu nhằm thay đổi hành vi của họ



- ✓ Cần thực hiện các chiến dịch truyền thông nhằm giúp các công ty nhập khẩu hiểu rõ về những nghĩa vụ của họ

### 3. CÁC CÂU HỎI:

- Tỷ lệ chuyển đổi? Không có định nghĩa cụ thể và không có quy định từ phía Liên minh Châu Âu về nội dung này. Tuy nhiên, tỷ lệ này cần có lý và căn cứ vào hoạt động thực tế của công ty vì tỷ lệ này dựa vào nhiều yếu tố: loài, loại gỗ (gỗ tròn, gỗ xẻ), loại và chất lượng của sản phẩm cuối cùng, chất lượng của cơ sở chế biến v.v... Tỷ lệ chuyển đổi chấp nhận được giao động từ 40-65%. Tuy nhiên, nếu một công ty gỗ báo cáo tỷ lệ chuyển đổi là 65%, họ cần có giải thích hợp lý.
- Theo quy định về gỗ hợp pháp của EUTR, ai xác định các quốc gia có rủi ro cao và các loài có rủi ro cao? Các công ty nhập khẩu có trách nhiệm đánh giá rủi ro đối với hàng hóa họ mua theo chuỗi cung ứng và quyết định xem liệu quốc gia sản xuất và các quá trình trong chuỗi cung ứng có rủi ro cao hay thấp. Việc đánh giá cần tính đến cả mức độ khai thác gỗ trái phép tại quốc gia sản xuất, mức độ tham nhũng, chất lượng công tác quản lý rừng. Vai trò của cơ quan quản lý nhà nước là theo sát với cách tư duy của nhà nhập khẩu và thực hiện đánh giá kỹ càng hơn để xác định liệu hệ thống trách nhiệm giải trình của công ty đó có ở mức chấp nhận được không hoặc khác với kết quả đánh giá của cơ quan quản lý nhà nước.

### 4. NHỮNG ĐÁNH GIÁ ĐẦU TIÊN CỦA CƠ QUAN VIỆT NAM

- ✓ Giấy phép FLEGT: Cần nhắc cấp một bản gốc giấy phép FLEGT và gửi một bản sao điện tử tới cơ quan thẩm định giấy phép và hải quan tại Liên minh Châu Âu.
- ✓ Mặc dù đã có hệ thống FLEGT IT, không phải mọi quốc gia thành viên Liên minh đều sử dụng hệ thống này. Cần đánh giá việc xây dựng một hệ thống tương thích với toàn bộ các hệ thống IT khác nhau của Liên minh bởi cũng chưa rõ ý tưởng
- ✓ Đối với gỗ nhập khẩu vào Việt Nam, nước này đang cân nhắc áp dụng hệ thống tương tự hệ thống trách nhiệm giải trình DDS được quy định trong quy định về gỗ hợp pháp của Liên minh Châu Âu và hệ thống đó thuộc trách nhiệm của các công ty nhập khẩu gỗ vào quốc gia. Việt Nam sẽ áp dụng 2 bộ lọc (quốc gia sản xuất và hệ thống phân loại doanh nghiệp OCS) để đánh giá. Chính phủ sẽ đóng vai trò tương tự như các quốc gia thành viên liên minh trong EUTR, thực hiện công tác xác minh dựa vào rủi ro và kiểm tra thực tế dựa vào dữ liệu Hải quan.
- ✓ Về vấn đề mã hệ thống hài hòa HS, đại diện cơ quan Hải quan khẳng định rằng đây không phải là sự khác nhau về cách hiểu bởi các cơ quan hải quan của các nước. Mã HS được điền vào tờ khai hải quan bởi công ty xuất khẩu. Hải quan không xác minh mọi lô hàng và do vậy không xác định trường hợp áp sai mã HS. Đối với các công ty xuất nhập khẩu ở hai đầu (xuất khẩu – nhập khẩu) rất quan trọng là họ cần trao đổi và thống nhất trước với nhau về mã HS trước khi nộp hồ sơ xin cấp phép FLEGT.
- ✓ Những vấn đề còn lại cần được cân nhắc:
  - Những thay đổi về điểm đến và/hoặc khối lượng/số lượng hàng sau khi đã nộp hồ sơ xin cấp giấy phép FLEGT

- Truy xuất nguồn gốc: Hiện Việt Nam chưa có hệ thống truy xuất nguồn gốc nào. FSC đang xây dựng một hệ thống/công thông tin khuyến khích các công ty xuất khẩu cung cấp thông tin để đối chiếu được về mặt định lượng chẳng hạn như tỷ lệ thành phẩm, tuy nhiên, hệ thống đó còn ở giai đoạn ban đầu. Việt Nam sẽ còn cần học thêm kinh nghiệm từ In-đô-nê-xi-a và Ghana và cần nhắc ý tưởng thiết các hệ thống của nước này.

## 5. NHỮNG VIỆC CẦN LÀM TIẾP THEO CHUYỂN ĐI

Chính phủ	Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể sau khi ký kết Hiệp định. Căn cứ vào hoạch cụ thể, chính phủ sẽ điều phối các hỗ trợ từ các bên tham gia.
GIZ	Hỗ trợ kỹ thuật trong những nội dung và khi phù hợp bao gồm nhưng không giới hạn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định các phương án hệ thống cấp phép FLEGT</li> <li>- Thu thập các hồ sơ quốc gia về hệ thống pháp luật, tài liệu cần thiết trong khai thác, vận chuyển và xuất khẩu, đề xuất các phương án nhằm làm giảm nhẹ rò rỉ v.v.. và truyền đạt các phương án đó theo cách dễ hiểu nhất</li> <li>- Đóng góp ý kiến vào dự thảo hướng dẫn</li> <li>- .....</li> </ul>
ViFOREST	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các công ty xuất nhập khẩu về sự thiết yếu của thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình DDS</li> <li>- Hướng dẫn cách thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình DDS? Nghiên cứu tài liệu? Hướng dẫn?</li> </ul>
NGO	???

### CÁC PHỤ LỤC:

PHỤ LỤC 1: Danh sách thành viên

PHỤ LỤC 2: Chương trình đoàn công tác

PHỤ LỤC 3: Tất cả các bài trình bày

Programme on Conservation, Sustainable Use of  
Forest Biodiversity and Ecosystem Services in Viet Nam

Unit 021, 2<sup>nd</sup> Floor, Coco Building  
14 Thuy Khue Str., Tay Ho District, Hanoi, Viet Nam

T: +84 24 39 32 95 72

E: [office.biodiversity@giz.de](mailto:office.biodiversity@giz.de)

I: [www.giz.de/viet-nam](http://www.giz.de/viet-nam)

<https://snrd-asia.org/conservation-and-sustainable-use-of-biodiversity-and-ecosystem-services-of-forests-in-vietnam/>

